

Số: /QĐ-UBND

Cát Minh, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án sản xuất cộng đồng thuộc dự án 2 Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo bền vững thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023. Dự án Chăn nuôi gà thịt thả vườn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày tháng năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-LĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 92/2022/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền mặt hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực

hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2023, quy định mức hỗ trợ thực hiện một số dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương bổ sung mục tiêu thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBDTTS và MN và chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 64/2023/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định định mức hỗ trợ thực hiện một số dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 6776/UBND-VX ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết chuỗi và dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 18 tháng 05 năm 2023 của UBND huyện Phù Cát về việc bổ sung dự toán chi ngân sách huyện năm 2023 cho UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2023 của UBND huyện Phù Cát Về việc bổ sung dự toán chi ngân sách huyện năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 31 tháng 05 năm 2023 của UBND huyện Phù Cát về việc thành lập Tổ thẩm định các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

Căn cứ Công văn số 2042/UBND ngày 04/10/2023 của UBND huyện Phù Cát về việc giao nhiệm vụ, ủy quyền phê duyệt Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

Căn cứ báo cáo số 164/BC-KQTD ngày tháng 10 năm 2023 của Tổ thẩm định huyện Phù Cát. Về việc báo cáo kết quả thẩm định Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, Dự án 2- đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (Dự án: Chăn nuôi gà thịt thả vườn, triển khai thực hiện ở 04 thôn: Gia Lạc, Gia Thạnh, Trung Chánh, Trung An, xã Cát Minh).

Theo đề nghị của Công chức Văn hoá-Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án sản xuất cộng đồng thuộc dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế, phát triển dự án giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG GNBV năm 2023: Dự án Chăn nuôi gà thịt thả vườn, cụ thể như sau

1. Tên dự án: Dự án Chăn nuôi gà thịt thả vườn

2. Thời gian triển khai: 04 tháng, kể từ khi có quyết định phê duyệt.

3. Địa bàn thực hiện: 04 thôn: Gia Lạc, Gia Thạnh, Trung Chánh, Trung An, xã Cát Minh, huyện Phù Cát.

4. Đối tượng tham gia dự án: Tổng số hộ tham gia dự án 20 hộ. Trong đó: Hộ nghèo: 07 hộ; Hộ cận nghèo: 13 hộ.

5. Các hoạt động của dự án: Hỗ trợ mua con giống, thức ăn, vaccine, tập huấn kỹ thuật, Sơ kết dự án.

6. Dự toán kinh phí thực hiện dự án: 170.800.000 đồng. (Bằng chữ: Một trăm bảy mươi triệu tám trăm ngàn đồng). Cụ thể như sau:

- Kinh phí nhà nước hỗ trợ 58,55%, 100.000.000 đồng. trong đó:

+ Tiền hỗ trợ mua con giống: 46.000.000 đồng.

+ Tiền hỗ trợ mua thức ăn: 30.000.000 đồng

+ Tiền Hỗ trợ mua Vaccine: 11.000.000 đồng

+ Chí phí hướng dẫn thực hiện dự án, tập huấn kỹ thuật, sơ kết dự án: 13.000.000 đồng

- Người dân đối ứng 41,45%, 70.800.000 đồng (Mỗi hộ tham gia dự án đối ứng: 3.540.000 đồng).

	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A . Kinh phí khảo sát, xây dựng dự án				2.800.000
- Hỗ trợ cán bộ trực tiếp đến tận hộ gia đình hướng dẫn thực hiện dự án cho đến khi có kết quả	Người/ngày	4 người/7 ngày	100.000đ/người/ngày	2.800.000
3. Triển khai tập huấn, đánh giá, tổng kết				10.200.000
3.1. Tập huấn kỹ thuật				5.420.000
- Tiền ăn cho đại diện hộ và tổ trưởng tổ cộng đồng tham dự tập huấn	Người	21	130.000	2.730.000
- Nước uống cho đại diện hộ tham dự tập huấn tổ trưởng tổ cộng đồng, giảng viên	Người	22	40.000	880.000
- In tài liệu + đóng tập	Bộ	21	10.000	210.000
- Khẩu hiệu	Câu	1	500.000	500.000
- Thuê âm thanh, máy chiếu	Ngày	1	500.000	500.000
- Giảng viên đứng lớp	Ngày	1	600.000	600.000
3.2. Hội nghị tổng kết				4.780.000
- Tiền ăn cho đại diện hộ và tổ trưởng tổ cộng đồng	Người	21	130.000	2.730.000
- Nước uống cho đại diện hộ và tổ trưởng tổ cộng đồng	Người	21	40.000	840.000
- In báo cáo + đóng tập	Bộ	21	10.000	210.000
- Khẩu hiệu	Câu	1	500.000	500.000
- Thuê âm thanh, máy chiếu	Ngày	1	500.000	500.000
Công:				13.000.000

B. Kinh phí đầu tư giống và vật tư.

ĐVT: đồng.

Danh mục đầu tư	ĐVT	Yêu cầu của mô hình			Cơ cấu đầu tư				Tỷ lệ %NN hỗ trợ
		Định mức	Đơn giá	Thành tiền	Nông dân đầu tư		Nhà nước đầu tư		
					Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	
I. Giống				46.000.000	0	0	0	46.000.000	
- Gà giống (1 ngày tuổi)	con	2000	23.000	46.000.000	0	0	2.000	46.000.000	100%
II. Vật tư				111.800.000		70.800.000		41.000.000	
- Thức ăn	kg	3.125	16.000	50.000.000	1.250	20.000.000	1.875	30.000.000	60%
- Vacxin, thuốc thú y	con	2.000	5.500	11.000.000	0	0	2.000.000	11.000.000	100%
- Chế phẩm BALASAN 01	kg	60	80.000	4.800.000	60	4.800.000	0	0	
- Bột bắp	kg	2.000	10.000	20.000.000	2.000	20.000.000	0	0	
- Chất độn chuồng	m ³	40	150.000	6.000.000	40	6.000.000	0	0	
Làm chuồng	Cái	20	1.000.000	20.000.000	20	20.000.000	0	0	
Cộng				157.800.000		70.800.000		87.000.000	

7. Hiệu quả, kết quả của dự án: Sau 04 tháng, 20 hộ tham gia dự án sẽ thu được khoảng 4.000kg (mỗi con trọng lượng đạt khoảng 1,9 -2,2 kg, giá 65.000 đồng/kg, đạt giá trị khoảng 259 triệu đồng. Đầu tư ban đầu khoảng 3.400.000 đồng/hộ (không tính công lao động), lãi từ 12 triệu đồng - 14 triệu đồng/hộ/3 tháng (lần đầu). Ngoài ra, các hộ còn được phân bón để phục vụ cho việc trồng trọt.

8. Trách nhiệm của đại diện tổ cộng đồng và các thành viên, UBND xã.**8.1. Trách nhiệm của đại diện tổ cộng đồng và các thành viên.**

a) Thực hiện dự án, phương án sản xuất theo Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và Hợp đồng ký kết với cơ quan nhà nước.

b) Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng nội dung, mục đích, định mức theo Quyết định phê duyệt dự án.

c) Lập sổ theo dõi tình hình sử dụng tài sản sau hỗ trợ, trích khấu hao tài sản cố định, định kỳ báo cáo cơ quan, đơn vị thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất (nếu có).

8.2. Trách nhiệm của UBND cấp xã.

a) Sau khi thẩm định, phê duyệt sẽ giao cho UBND xã tổ chức hợp đồng con giống và vật tư để thực hiện dự án.

b) Căn cứ Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, ký hợp đồng với đại diện tổ nhóm cộng đồng thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất.

c) Tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao (nếu có).

d) Thanh toán, giải ngân vốn cho đại diện tổ nhóm cộng đồng, các bên liên quan theo tiến độ thực hiện tại Hợp đồng ký kết với đại diện tổ nhóm cộng đồng.

đ) Lập sổ theo dõi, giám sát việc sử dụng tài sản hình thành sau hỗ trợ (nếu có), tổ chức thanh lý, thu hồi tài sản theo quy định (nếu có).

e) Giám sát kết quả thực hiện dự án, phương án sản xuất, dịch vụ.

Điều 2. Giao tổ cộng đồng dân cư do ông Châu Văn Đa - Tổ trưởng chịu trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đã được phê duyệt.

Giao Công chức Văn hoá - Xã hội; Công chức Kế toán - Tài chính; Công chức ĐC-NN-XD&MT xã và các bộ phận liên quan hướng dẫn Tổ cộng đồng dân cư triển khai thực hiện theo đúng nội dung trong dự án đã được phê duyệt đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng-Thống kê xã, Văn hóa-Xã hội, ĐC-NN-XD&MT, TC-KT, các thành viên Ban quản lý Chương trình MTQG xã và Tổ cộng đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trưởng 04 thôn trên địa bàn xã;
- Tổ cộng đồng chăn nuôi gà thịt thả vườn;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Thọ